

Quan Họ Bắc Ninh là một môn nghệ thuật dân ca rất phổ biến ở Việt Nam

Trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2012, hai đoàn dân ca Quan Họ Bắc Ninh và Bắc Giang sẽ tới Paris biểu diễn vào những ngày 21 và 22 tới tại Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp (CCV) (19 phố Albert, quận 13 Paris). Đi cùng các đoàn lần này có các nghệ nhân thuở dòng Quan Họ cồng truyền n x Kinh Bắc.



Quan Họ Bắc Ninh là một môn nghệ thuật dân ca rất phổ biến ở Việt Nam. Năm 2009, Quan Họ cồng truyền n c a x Kinh Bắc đã được UNESCO chính thức công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể c a nhân loại. Cho c r ng, ph n l n ng i Việt Nam hay nh ng ng i hi u ti ng Việt, đ u đã t ng nghe không ít l n các làn điệu Quan họ .

Tuy nhiên, Quan Họ cồng truyền n x Kinh Bắc, được công nhận là di sản thế giới, lại là một sinh hoạt nghệ thuật còn ít người biết tới.

Tạp chí Công đồng RFI tuần này đưa đến với quý thính giả một số hiểu biết và cảm nhận về gia tài nghệ thuật sắp được trình diễn, qua nhận xét và tâm tình của các chuyên gia và nghệ sĩ. Khách mời của chúng ta là giáo sư Trần Quang Hải (Paris), nghệ sĩ Nguyễn Quý Tráng, phó trách nhà hát Quan Họ Bắc Ninh, trưởng đoàn Quan Họ Bắc Ninh sang trình diễn, và nghệ nhân Nguyễn Thị Thơm, một trong những nghệ sĩ sẽ đưa Quan Họ cồng truyền n đến với công chúng

tßi Pháp.

Ngoài chương trình nói trên, sẽ có trình diễn Quan Họ tại Lyon và Arcueil ngày 29/01/2012 và ngày 27/1/2011, và tại Đßi sß quán Việt Nam vào ngày 20/01/2012 (đß vào xem các buổi diễn diễn liên hệ trực tiếp có giấy mời).

Buổi trình diễn ngày 22/1 tại Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp có phần hội đồng diễn chi tiết do giáo sư Trần Quang Hải thực hiện, với sẽ có mặt cả hai nghệ sĩ Nguyễn Quý Tráng và Nguyễn Thị Thơm.

Cũng tại Trung tâm còn có phần trình bày với nhiều tuß lißu nghe nhìn và các đồ vật gắn liền với thú chơi Quan Họ cổ truyền xứ Kinh Bắc. Trình bày về Quan Họ Kinh Bắc sẽ mở cửa từ ngày 22/1 đến 22/2/2012 (trß thời gian CCV nghỉ Tết 1/2 - 8/2).

Chßi Quan Họ : Nhìn nhau mà hát

Mß đßu tußp chí, giáo sư Trần Quang Hải giới thích về mặt sự đißu cß bßn đß có thể phân biệt được di sản Quan họ cổ truyền với Quan Họ mới.

Giáo sư Trần Quang Hải : Có ba loại Quan Họ . Quan Họ làng, hay Quan Họ chay, tức là hát mà không có đßm. Quan Họ đoàn là do nghề nghiệp chuyên nghiệp trong 49 làng ở trong tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang, tức là xứ Kinh Bắc, và Quan Họ đßi, tức là nghề nghiệp ở ngoài vùng đó, được huấn luyện tại các nhà văn.

Lßn đßu tiên bên Việt Nam, Viện Văn hóa Nghệ thuật đưa sang Pháp nghề nghiệp hát Quan Họ làng, tức là không có đßm đàn, để cho thấy rằng, đó là cái nguồn gốc.

Cái Quan Họ chính thức, truyền thống, có thể nói là khó nghe. Nghề có đißu là bắt đầu từ đó mới sinh ra các loại Quan Họ khác. Quan Họ truyền thống là hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian của xứ Kinh Bắc, với những quy định rất là nghiêm túc, khßt khe, đòi hỏi những người hát, những lißn anh, lißn chị, phải am hiểu các tiêu chuẩn, tuân theo luật lệ . Đißu này người ta gọi là thú chơi, chơi Quan Họ, chứ không phải là hát Quan Họ .

Chßi Quan Họ chủ yếu là hát đôi giữa lißn anh, lißn chị, vào dịp lễ hội xuân thu như ở các làng quê. Trong Quan Họ truyền thống, thì đôi lißn anh, lißn chị họ phải nhìn nhau mà hát. Còn trong khi đó, những người hát trên sân khấu là họ nhìn khán giả để hát.

Nghệ nhân Nguyễn Thị Thơm, làng Diêm (xã Hòa Long, thành phố Bắc Ninh), là một trong cái nổi của Quan họ vùng Kinh Bắc. Nghệ nhân Thơm là một trong số không nhiều lißn chị tiếp tục hát và sáng với truyền thống Quan Họ nghìn năm.

Nghĩa nhân Nguyễn Văn Thanh : Cái môn nghệ thuật dân ca Quan H này nó rất trữ tình, tình tứ, nói chung là tất cả các em như đến 8 đến 10, cho đến các cô 90 tuổi và n ca hát, vẫn xứng là "anh hai", "chị hai"...

Quan H rất là riêng, mộc mạc, chân tình, nghe càng nghe thì càng ngấm, càng ngấm và càng say.

Ví dụ như, hát Quan H truyền thống làng chúng tôi chỉ là hát canh đĩ đáp, người chỉ u, bên n đĩ ra, thì bên nam đĩ i. Càng nghe vui khuya, mãi càng ngấm.

Hiện được các luật c a Quan H Bắc Ninh c truy n là điệu u rất c n thi t đ có thể th ng th c đ c nghệ thuật này.

Giáo sư Trần Quang Hải : Trong các luật lệ chánh, nó có ba chủng. Thứ nhất vô là phải hát "lời", tức là giọng c : "hà là, là r ng, .. " hay là "ái ", hay là giọng "kim lang", hay là giọng "cây g o", tức là nghệ giọng rất là khó, và lời đ c biệt là chú trọng về nghệ k thuật hát, như « n y hát ».

Ý nghĩa thứ nhất của chủng này là để mà đ u m t canh Quan H , đ mà « r a giọng » cho giọng đ c t t, đ cho người ta thấy rõ ng, nghệ người hát này là nghệ người n m v ng truyền thống. Bởi vì, nếu không hát các giọng c (lời i), thì không thể coi đó là m t canh Quan H đ c. Mà giọng lời i thì hát nghe không hay lắm, vì vì nghe « , à ». M y người trẻ nói sao hát gì mà, từ ngày c « í, a, , hà, , h » hoài, không hiểu gì hát. Cái giai điệu trong gian đơn n này nó rất là đơn s , chỉ không phong phú như trong giọng « v t ».

Khi nào hát xong các bài giọng lời i đó rồi, thì mới chuyển qua giọng v t. Mà trước khi đó, thì « b n » (nhóm) Quan H phía nam mới bắt đầu m i « b n » Quan H phía n đến nhà, rồi có nghệ màn chào đón, mới ăn tr u ... Mà tên tr u phải tên cánh ph ng th t là đ p, hoặc các loại tr u quý khác đ m i nhau ăn tr u, rồi uống trà, rồi bày c ra ăn, ... Trong khi ăn, cũng hát đôi chút. Rồi sau khi ăn xong, mới đi vào m t canh hát Quan H .

Chung hát thứ hai "giọng v t" là giọng nghệ bài hát hoa lá, nói về tình yêu, nói về c nh v t, nói về nỗi lòng ...

Nhiều khi hai bên th ng nhau, nghệ hai bên Quan H không đ c quy n ly nhau. Trong ph n giọng v t đó, bên phía đàn ông mu n t tình th ng c a h đĩ v i người đàn bà, nghệ có điệu không thể đi v t quá cái truyền thống đó, thành ra phải âm th m.

Th ng thôi ch không nghĩ t i vì c k t thành v ch ng. Cũng có th có m t vài tr ng h p ngo i l , nh ng có đi u, nh ng ng i đ y mà l y nhau r i, thì ph i đi ra ngoài, không đ c trong b n Quan H n a.

Sau cùng, mà hát xong gi ng v t r i, thì m i t i gi ng chót (hay ch ng cu i) là gi ng « giã b n ». T c là t giã nhau, mà khi t giã nhau, thì quy n luy n, nhi u khi hát giã b n t i hai, ba ti ng đ ng h . Bình th ng có th hát t 7 gi t i cho đ n 2, 3 gi khuya. Có nh ng n i có th kéo dài hai, ba đêm.

□

Hát đ th ng, đ nh , đ say ...

Quan H không ph i là ch là hát đ n thu n. Đi li n v i ngh thu t hát là c m t ngh thu t s ng, đ c bi t là trong tình c m gi a nam và n .

M t tình yêu lý t ng, không chuy n thành hôn nhân, nh ng v n có th đâm hoa, k t trái. Sau đây là các tâm s c a ngh nhân Nguy n Th Th m :

Ngh nhân Nguy n Th Th m : Th t ra Quan H thì h c cũng hát đ c, và nó cũng g i là đ . Nh ng v cái l i ch i Quan H thì nó m i là khó.

Ch i làm sao, ng i Quan H g i là « gi y rách, thì gi l y l », ph i l ch s , ph i khiêm nh ng. Ví d nh là, nói chuy n v i anh hai, v i ch hai, thì bao gi cũng ph i « năm th a, m i g i » : « Em xin đ nh anh hai, anh ba, ... », k c n , bên ch hai, nhi u tu i h n các anh hai, nh ng v n x ng em, và cũng năm th a m i g i ... K c , ví d nh là bên nam cũng th . Bên nam, k c già b y, tám m i tu i, nh ng hát v i các ch hai, ví d ch có b ng 20, 30 tu i thôi, cũng v n x ng là em. Quan H r t l ch s và tình t ch đ y.

Ví d Quan H hát thì không bao gi nam và n đ c đ ng g n nhau.

Ngày x a, đi hát, nam ng i m t bên gian nhà bên này, n ng i m t bên gian nhà bên kia. Đèn d u gian gi a, t i không nhìn th y m t nhau, nh ng mà say nhau v l i ca ti ng hát. Và có khi r t là l u luy n nh nhưng đ y, nh ng mà Quan H thì không l y đ c nhau.

RFI : Th a ch , cái ch g i là « say nhau », nh ng không đ c l y nhau, thì trong khi mình sinh ho t nh th , cái tình c m qua l i nó đ c th hi n nh th nào qua ngh thu t Quan H ?

Ngh nhân Nguy n Th Th m : Ví d nh th này. Bên nam và bên n hát m t canh v i nhau. Nam m t bên, n m t bên. Có th có ch hai bên này có c m tình v i anh hai bên kia, nh ng đây ch là l u luy n nh nhưng nhau trong nh ng câu hát thôi.

Nói chung là b n tôi hát r t say. Có khi hát thâu đêm, suốt sáng, quên c th i gian (...). Say câu hát, cũng không ph i ch là say câu hát thôi, mà cũng có th là say tình.

Say vì anh kia hát hay, anh kia nhi u câu, nhi u v n li ng. Nh ng mà, vì bây gi Quan H đã có l i nguy n v i nhau r i, đã « k t ch » v i nhau, coi nhau nh anh em m t nhà r i.

Quan H có l i th đ c, n u mà l y nhau, thì s không đ c s ng tr n đ i, tr n ki p v i nhau. Có khi yêu v ng, nh th m đ y, v nhà đêm ng là cũng băng khuâng, l u luy n đ y, nh ng mà ch là mong sao là h n đ n ngày mai, ho c ngày kia, đ n ngày h i đ mình đ c g p nhau, đ mình l i đ c hát, đ đ c nghe anh ba, anh hai hát, đ mình l i đ i đáp v i nhau. Th m thi t, nh ng mà ch qua l i ca ti ng hát thôi.

□

Hai mà m t

Quan h là m t sinh ho t ngh thu t c truy n c a vùng Kinh B c, r t đ c bi t v l l i, v các quan h gi a các li n anh, li n ch , v nh ng xúc c m, tâm tr ng c a h đ c g i g m qua n i dung các câu hát. Quan h hay còn đ c bi t là vì nh ng k thu t hát r t đ c thù. Sau đây là các gi i thích c a nhà âm nh c dân t c h c Tr n Quang H i :

Giáo s Tr n Quang H i : Cái đ c tr ng trong hát Quan H là có "gi ng d n" và "gi ng lu n", t c là gi ng chánh và gi ng ph . Hai gi ng ph i làm sao cho ng i nghe có c m t ng ch có m t gi ng hát mà thôi. Thành ra hai ng i đó ph i luy n t p v i nhau hàng ch c năm, đ cho hai gi ng mà chúng ta có c m t ng là m t. T cái đó, m i đ ra các k thu t hát riêng c a Quan H là « Vang, r n, n n, n y » (...).

Trong t t c các dân ca Vi t Nam, không bao gi có chuy n hai ng i hát mà cùng nghe m t gi ng nh v y.

Mu n l a đ c nh th ph i lâu năm. Ph i tìm trong nhóm c a mình hai ng i, có th là m t ng i tr , m t ng i l n tu i.

Hai ng i ph i có cùng m t âm v c. Ph i luy n sao cho ngân cùng nhau, luy n láy cùng nhau, r n cùng nhau, ... (...) Tôi có đ p xem làng Viêm Xá, thì th y hai ng i ph n và hai đàn ông hát v i nhau, nhìn nhau, ăn kh p đ n m c khi mình nh m m t l i thì mình c m t ng ch có m t ng i hát thôi.

□

Tình yêu : Sáng t o và thách th c

Cái hay điệu cổ a Quan Họ không chỉ là hát thành công, mà còn thể hiện qua sự đối đáp giữa hai bên nam nữ. Đây là một không khí điệu cổ a, khiến Quan Họ trở thành một môi trường sống riêng biệt cho sáng tạo.

Giáo sư Trần Quang Hải: Khi hát cái giọng lơ lửng, bên phải nữ hát trầm, hát mềm, rồi ngừng ở bên kia phải hát điệu lơ lửng, theo giọng lơ lửng.

Còn về phần giọng vút, thì nó có cái khác là hát vút điệu lơ lửng, vút điệu luôn có giai điệu, rồi bên điệu lơ lửng phải sáng tác một điệu khác, nếu bên kia điệu không điệu c là bên kia thua. Thế đó mới sáng tạo ra một điệu giai điệu Quan Họ.

Giai điệu thứ hai (giọng vút) là điệu tạo cho những người nghệ nhân Quan Họ có điệu sáng tác mới qua những lúc tức hứng. Có khi hứng sáng tác tại chỗ, có khi sáng tác tại nhà, điệu đưa ra trong các điệu hát điệu, nếu phía bên kia không điệu điệu c, thì bên kia thua.

Hồi xưa, Quan Họ cổ truyền có rất ít bài bản. Mọi người gặp nhau, thì tạo ra thêm một số bài bản mới. Qua năm tháng, số bài càng ngày càng tăng. Trong Quan Họ, có chừng gần 300 bài. 300 bài như thế chừng thì riêng Quan Họ có rất nhiều sáng tác, điệu này tạo cho Quan Họ một thể chế riêng biệt trong kho tàng dân ca Việt Nam.

Trên đây những tình huống giao giữa các liên anh, liên chị, điệu vui nghệ sĩ Nguyễn Quý Tráng, chính cái tình cảm tha thiết giữa người nam và người nữ, không kết thúc trong hôn nhân, có thể là cơ sở cho sự nảy nở một tình yêu trên văn trong nghệ thuật:

Nghệ sĩ Nguyễn Quý Tráng: Trước đây, theo quy định của Quan Họ các câu đối ra, thì Quan Họ làng A không lấy Quan Họ làng B, thì người ta bỏ quy định bỏ cái đối, cho nên cái sự sáng tạo trong Quan Họ, thì tôi nghĩ riêng, cũng vì cái cảm đoán này mà nó trở thành rất nhanh nhẹn trong điệu của Quan Họ.

Nếu mà không có sự cảm đoán này, thì cái Tình Yêu chưa chắc đã đẹp đẹp đến như thế.

Còn bây giờ, thì có thể thông qua sự giao duyên, thông qua tiếng hát của Quan Họ, thì cá thể con người nam, nữ thời đại ngày nay, người ta có thể yêu nhau, người ta có thể đến kết duyên với nhau, thì điệu này văn có thể có. Và tôi cho riêng, đây cũng là một cái để gây ra cảm xúc cho thanh niên thế hệ thời nay.

Xin chân thành cảm ơn giáo sư Trần Quang Hải, nghệ nhân Nguyễn Thị Thơm và Nghệ sĩ Nguyễn Quý Tráng.

